TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 458/2017/QĐST-HNGĐ	*Quận Lê Chân, ngày 07 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 538/2017/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017 giữa:

Chị Đặng Thị H, sinh năm 1979; đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú tại: Số 15/23/32/430 T, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng;

Và anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1975; đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú tại: Số 15/23/32/430 T, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Minh T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh T có hai con chung là Nguyễn Công T sinh ngày 01 tháng 6 năm 2000 và Nguyễn Minh Tr sinh ngày 11 tháng 4 năm 2009.

Giao con chung Nguyễn Công T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Giao con chung Nguyễn Minh Tr cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Các đương sự tự thỏa thuận về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu toà án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự thống nhất để chị H nộp số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Chị H đã nộp tạm ứng số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân theo Biên lai thu tiền số 0004707 ngày 04 tháng 10 năm 2017. Trả lại cho chị H số tiền còn lại không phải nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- UBND xã T, huyện V, Hải Phòng (Kết hôn năm 2000);
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Bình